

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỤC CHÍNH SÁCH - XÃ HỘI	
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ ĐẾN	Số: 4418 Ngày: 25/02/2026 Chuyển:.....

THÔNG TƯ

**Quy định về quản lý, điều trị, chăm sóc, giải quyết chính sách
đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc
trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo,
bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần**

Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý, điều trị, chăm sóc, giải quyết chính sách đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2013; được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 103/2025/TT-BQP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý; điều trị, chăm, sóc, giải quyết chính sách đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần, như sau:¹

¹ Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 209/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Nghị định của Chính phủ thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Quốc phòng;

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về quản lý, điều trị, chăm sóc, giải quyết chính sách đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, điều trị, chăm sóc, giải quyết chính sách đối với người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần do Quân đội quản lý.

2. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần (gọi chung là người bị bệnh).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bệnh hiểm nghèo là bệnh hoặc thương tật rất nặng, có tổn thương thực thể, không thể hồi phục ở những cơ quan hệ thống giữ chức năng sống quan trọng của cơ thể; đã hoặc chưa được điều trị, ở giai đoạn biến chứng nặng, khiến người bệnh, mất khả năng tự phục vụ trong những sinh hoạt tối thiểu, cần có người phục vụ và chăm sóc y tế mới duy trì được sự sống; tiên lượng rất xấu, nguy cơ tử vong cao trong khoảng thời gian ngắn, thuộc “Danh mục bệnh hiểm nghèo” do Bộ Quốc phòng quy định.

2. Bệnh, cần chữa trị dài ngày là bệnh phải điều trị nhiều lần hoặc nhiều ngày trong năm tại các bệnh viện và cơ sở y tế, thuộc “Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày” do Bộ Quốc phòng quy định.

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách.”.

Điều 4. Giải quyết thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc đối với người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần

Người bị bệnh quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư này thì thực hiện thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc. Cụ thể như sau:

1. Người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, sau thời gian điều trị không quá 2 năm (24 tháng) kể từ ngày bị bệnh, phải được giám định y khoa, nếu Hội đồng giám định y khoa kết luận suy giảm khả năng lao động 61% trở lên, không đủ sức khỏe phục vụ quân đội thì giải quyết thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc.

2. Người bị bệnh mà Hội đồng giám định y khoa kết luận bị bệnh tâm thần, không đủ sức khỏe phục vụ quân đội thì thực hiện thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc.

3. Người bị bệnh, đang công tác trong Quân đội thuộc một trong các trường hợp sau, thì đơn vị trực thuộc Bộ báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, xem xét, quyết định:

- a) Cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương quản lý;
- b) Bản thân là Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động;
- c) Bản thân là thương binh; là vợ (hoặc chồng), con của liệt sĩ;
- d) Những người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh tâm thần đang có nguy cơ tử vong cao theo kết luận của bệnh viện đang điều trị.

4. Đối với chiến sĩ mới, trong 3 tháng đầu tính từ khi nhập ngũ, bị một trong 3 loại bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần mà nguyên nhân dẫn đến bệnh tật không do môi trường hoạt động quân sự thì trả về địa phương.

Chương II

QUẢN LÝ, ĐIỀU TRỊ, CHĂM SÓC VÀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

Mục 1

NGƯỜI BỊ BỆNH HIỂM NGHÈO, BỆNH CẦN CHỮA TRỊ DÀI NGÀY

Điều 5. Quản lý, điều trị, chăm sóc và giải quyết chính sách

1. Đối với người có quyết định công nhận bị bệnh hiểm nghèo

a. Trong thời gian tại ngũ

- Được quản lý, điều trị, chăm sóc và hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành; nếu ốm đau điều trị tại các cơ sở y tế hoặc ngoại trú tại gia đình thì được hưởng chế độ ốm đau theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

- Được hỗ trợ tiền phục vụ chăm sóc kể từ tháng có quyết định của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng công nhận người bị bệnh hiểm nghèo; mức hỗ trợ một quý bằng 1 tháng tiền lương cơ sở theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả.

Đối với cán bộ là Ủy viên Trung ương Đảng (chính thức, dự khuyết) được hưởng các chế độ khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe theo quy định của Ban Bí thư Trung ương đối với cán bộ cao cấp và các quy định hiện hành.

b) Khi thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc

Ngoài được hưởng các chế độ, chính sách thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc theo quy định hiện hành, còn được hỗ trợ như sau:

- Đối với người hưởng lương được hỗ trợ một lần bằng 12 tháng lương hiện hưởng, bao gồm: Tiền lương theo cấp bậc quân hàm, ngạch, bậc, phụ cấp thâm niên, phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có), nhưng không thấp hơn mức 24 tháng lương cơ sở; đối với hạ sĩ quan, binh sĩ được hỗ trợ một lần bằng 24 tháng lương cơ sở theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả.

- Người nghỉ hưu được hỗ trợ hằng quý, mức 01 (một) tháng lương cơ sở/người/quý theo quy định của Bộ Quốc phòng về thực hiện một số chế độ, chính sách góp phần chăm sóc đối với cán bộ quân, đội nghỉ hưu.

- Khi ốm đau được khám, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế; ưu tiên đăng ký khám bệnh, chữa bệnh, tại các bệnh viện quân đội nơi gần nhất.

2. Đối với người bị bệnh cần chữa trị dài ngày

a) Trong thời gian tại ngũ

Được quản lý, điều trị, chăm sóc và hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành; nếu ốm đau, điều trị tại các cơ sở y tế hoặc ngoại trú tại gia đình được hưởng chế độ ốm đau theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Nếu đủ điều kiện, được công nhận người bị bệnh hiểm nghèo thì được hưởng chế độ hỗ trợ quy định, tại điểm a Khoản 1 Điều này.

b) Khi thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc

Ngoài được hưởng các chế độ, chính sách thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc theo quy định hiện hành, còn được hỗ trợ như sau:

Đối với người hưởng lương được hỗ trợ một lần bằng 06 tháng lương hiện hưởng, bao gồm: Tiền lương theo cấp bậc quân hàm, ngạch, bậc, phụ cấp thâm niên, phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có), nhưng không thấp hơn mức 12 tháng lương cơ sở; đối với hạ sĩ quan, binh sĩ được hỗ trợ một lần bằng 12 tháng lương cơ sở theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả.

Điều 6. Thủ tục, hồ sơ giám định và công nhận

1. Thủ tục, hồ sơ đề nghị giám định y khoa người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày

a) Công văn đề nghị giám định y khoa của đơn vị quản lý người bị bệnh theo thẩm quyền (Mẫu số 01); kèm theo tóm tắt quá trình điều trị của quân y từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên và các giấy tờ liên quan đến điều trị (nếu có).

b) Giấy giới thiệu giám định y khoa bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh cần chữa trị dài ngày của thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng kèm theo Công văn thẩm định tình trạng bệnh tật của quân y cùng cấp, gửi đến Hội đồng giám định y khoa giám định theo thẩm quyền.

2. Hồ sơ công nhận hưởng chế độ người bị bệnh hiểm nghèo

a) Công văn đề nghị của đơn vị gửi thủ trưởng cấp trên (qua cơ quan quản lý nhân sự các cấp) đến Cục Cán bộ/TCCT (đối tượng ngành cán bộ quản lý), Cục Quân lực/BTTM (đối tượng ngành quân lực quản lý) và Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật² (Mẫu số 02).

b) Trích, yếu lý lịch của người bị bệnh.

c) Biên bản giám định bệnh hiểm nghèo.

d) Quyết định công nhận người bị bệnh hiểm nghèo của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (Mẫu số 03).

Hồ sơ được lập thành 04 bộ, quản lý tại cơ quan quản lý nhân sự, cơ quan quân y, cơ quan chính sách (mỗi cơ quan 01 bộ); người bị bệnh hiểm nghèo (01 bộ).

Điều 7. Thẩm quyền ký quyết định công nhận người bị bệnh hiểm nghèo

Trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ thẩm định của Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật³ về tình hình bệnh tật và kết quả giám định, theo phạm vi quản lý, Cục Cán bộ/TCCT, Cục Quân lực/BTTM thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ, trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký quyết định công nhận người bị bệnh hiểm nghèo.

² Cụm từ “Cục Quân y/Bộ Quốc phòng” được thay thế bằng cụm từ “Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật” theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

³ Cụm từ “Cục Quân y/Bộ Quốc phòng” được thay thế bằng cụm từ “Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật” theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

Mục 2

NGƯỜI BỊ BỆNH TÂM THẦN

Điều 8. Tổ chức hệ thống quản lý, điều trị người bị bệnh tâm thần

1. Tổ chức hệ thống quản lý, điều trị nội trú

a) Khoa Tâm thần tuyến cuối thuộc Bệnh viện 103, Bệnh viện 175 (tổ chức biên chế, số giường bệnh theo quyết định của Tổng Tham mưu trưởng) làm nhiệm vụ tuyến cuối của toàn quân thu dung, điều trị, quản lý và tổ chức giám định y khoa đối với người bị bệnh tâm thần, cụ thể như sau:

- Bệnh viện 103/HVQY thu dung, điều trị và tổ chức giám định, người bị bệnh, tâm thần thuộc các đơn vị đóng quân trên địa bàn từ Quân khu 4 trở ra.

- Bệnh viện 175/BQP thu dung, điều trị và tổ chức giám định, người bị bệnh tâm thần thuộc các đơn vị đóng quân trên địa bàn từ Quân khu 5 trở vào.

Trường hợp người bị bệnh tâm thần đang điều trị tại bệnh viện khác địa bàn quy định nêu trên, khi giám định y khoa được thực hiện tại bệnh viện đang điều trị.

b) Khoa Tâm thần kinh khu vực thuộc Bệnh viện 109/QK2, Bệnh viện 17/QK5, Bệnh viện 120/QK9 (tổ chức biên chế, số giường bệnh theo quyết định của Tổng Tham mưu trưởng) làm nhiệm vụ thu dung, điều trị, quản lý người bị bệnh tâm thần trong khu vực theo phân tuyến khám, chữa bệnh, cụ thể như sau:

- Khoa Tâm thần kinh thuộc Bệnh viện 109/QK2 thu dung, điều trị người bị bệnh tâm thần thuộc các đơn vị đóng quân trên địa bàn từ Quân khu 4 trở ra.

- Khoa Tâm thần kinh thuộc Bệnh viện 17/QK5 thu dung, điều trị người bị bệnh tâm thần thuộc các đơn vị đóng quân trên địa bàn Quân khu 5.

- Khoa Tâm thần kinh thuộc Bệnh viện 120/QK9 thu dung, điều trị người bị bệnh tâm thần thuộc các đơn vị đóng quân trên địa bàn Quân khu 7, Quân khu 9.

- Trường hợp cấp cứu, bệnh diễn biến nặng có thể chuyển về Khoa Tâm thần Bệnh viện 103/HVQY và Bệnh viện 175/BQP.

c) Các bệnh viện còn lại của các đơn vị bố trí từ 3 đến 5 giường bệnh trong Khoa Nội thần kinh để thu dung, điều trị ban đầu những người bị bệnh tâm thần thuộc tuyến.

2. Trường hợp người bị bệnh tâm thần, đơn vị đang quản lý hoặc điều trị ngoại trú tại gia đình xa bệnh viện quân đội, khi diễn biến cấp tính thì có thể cấp cứu, điều trị tại các bệnh viện dân y, sau đó chuyển vào điều trị tại các bệnh viện

quân đội. Trường hợp đặc biệt điều trị khác tuyến do Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật⁴ hướng dẫn.

Điều 9. Giám định y khoa bệnh tâm thần

1. Đối tượng giám định

Người được chẩn đoán xác định bị bệnh tâm thần và đã điều trị nội trú từ 30 ngày trở lên thì được giám định y khoa bệnh tâm thần.

2. Tổ chức giám định y khoa

a) Hội đồng giám định y khoa bệnh tâm thần Bộ Quốc phòng, Hội đồng giám định y khoa Bệnh viện 175 có trách nhiệm, thẩm quyền giám định y khoa đối với người bị bệnh tâm thần trong Quân đội.

b) Tổ chức giám định y khoa bệnh tâm thần thực hiện tại Khoa Tâm thần Bệnh viện 103, Bệnh viện 175 hoặc có thể cơ động giám định tại Bệnh viện 109/QK2, Bệnh viện 17/QK5, Bệnh viện 120/QK9 theo đề nghị của các bệnh viện.

3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục giám định

a) Hồ sơ giám định, gồm:

- Bản tổng kết bệnh án giám định theo mẫu quy định của Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật⁵.

- Bản tóm tắt bệnh án các đợt điều trị tại các Khoa Tâm thần, Khoa tâm thần kinh.

- Đối với người bị bệnh tâm thần quản lý, điều trị ngoại trú tại gia đình, khi giám định phải có công văn đề nghị của đơn vị quản lý người bị bệnh, kèm theo hồ sơ điều trị ngoại trú của các bệnh viện.

b. Trình tự, thủ tục giám định:

- Khoa Tâm thần tuyến cuối hoặc Khoa Tâm thần kinh khu vực nơi đang quản lý, điều trị người bị bệnh, khám giám định y khoa bệnh tâm thần; lập và hoàn chỉnh hồ sơ giám định y khoa bệnh tâm thần theo quy định, báo cáo Giám, đốc bệnh viện.

⁴ Cụm từ “Cục Quân y/Bộ Quốc phòng” được thay thế bằng cụm từ “Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật” theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

⁵ Cụm từ “Cục Quân y/Bộ Quốc phòng” được thay thế bằng cụm từ “Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật” theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

- Bệnh viện có công văn đề nghị Hội đồng giám định y khoa tâm thần xem xét, quyết định.

- Hội đồng giám định y khoa tâm thần tổ chức giám định đối với từng trường hợp đủ điều kiện theo quy định. Khi tổ chức giám định, Hội đồng phải thông báo cho đơn vị quản lý người bị bệnh tâm thần biết, phối hợp trong quá trình giám định.

Điều 10. Chế độ, chính sách đối với người bị bệnh tâm thần

1. Trong thời gian tại ngũ

a) Được quản lý, điều trị, chăm sóc tại các bệnh viện hoặc ngoại trú tại gia đình theo tuyến điều trị và được hưởng chế độ ốm đau theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

b) Trường hợp người bị bệnh tâm thần điều trị ngoại trú tại gia đình, ngoài được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành, còn được hỗ trợ như sau:

- Người nhận quản lý, chăm sóc người bị bệnh tâm thần được hỗ trợ 01 tháng lương cơ sở/01 người/tháng.

- Được bệnh viện quân đội gần nơi thường trú⁶ khám, cấp thuốc điều trị ngoại trú theo bệnh lý. Trường hợp bệnh tái phát hoặc diễn biến cấp tính được vào điều trị nội trú tại các bệnh viện quân đội theo phân tuyến khám, chữa bệnh tâm thần hoặc bệnh viện dân y; được thanh toán chi phí khám, chữa bệnh tại bệnh viện dân y và được cấp tiền chi phí đi, về từ gia đình đến bệnh viện theo giá vé vận tải hành khách thông thường tại thời điểm với mỗi lần di chuyển cho 02 người (01 người bệnh và 01 người đi cùng).

2. Khi thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc

a) Ngoài được hưởng các chế độ, chính sách thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc theo quy định hiện hành, còn được hỗ trợ như sau:

- Đối với người hưởng lương được hỗ trợ một lần bằng 12 tháng lương hiện hưởng, bao gồm: Tiền lương theo cấp bậc quân hàm, ngạch, bậc, phụ cấp thâm niên, phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có), nhưng không thấp hơn mức 24 tháng lương cơ sở; đối với hạ sĩ quan, binh sĩ được hỗ trợ một lần bằng 24 tháng lương cơ sở theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả.

- Được hỗ trợ hằng quý, mức 01 (một) tháng lương cơ sở/người/quý theo quy định của Chính phủ tại thời điểm chi trả.

⁶ Cụm từ “cư trú” được thay thế bằng cụm từ “thường trú” theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

b) Trường hợp người bị bệnh tâm thần chuyển ra khỏi quân đội mà không còn thân nhân chủ yếu hoặc gia đình không có điều kiện nhận nuôi dưỡng thì chuyển đối tượng vào các cơ sở Bảo trợ xã hội hoặc Trung tâm điều dưỡng thương binh (nếu là người có công) của địa phương nơi thường trú⁷ hoặc gần nơi cư trú theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Trường hợp người bị bệnh mất năng lực hành vi dân sự thì đơn vị bàn giao cho thân nhân hoặc người đại diện hợp pháp của người bị bệnh tâm thần nhận các chế độ được hưởng theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều này.

d) Khi về địa phương hoặc vào cơ sở Bảo trợ xã hội, được hưởng chính sách trợ cấp của đối tượng bảo trợ xã hội nếu đủ điều kiện theo quy định của Chính phủ đối với người bị bệnh tâm thần.

Điều 11. Hồ sơ, thủ tục đối với người bị bệnh tâm thần chuyển về quản lý, điều trị ngoại trú tại gia đình và chuyển ra khỏi Quân đội

1. Điều kiện, hồ sơ, thủ tục chuyển người bị bệnh tâm thần về quản lý, điều trị ngoại trú tại gia đình

a) Người bị bệnh tâm thần được quản lý, điều trị (tạm thời) tại gia đình khi có đủ các điều kiện sau:

- Người bị bệnh tâm thần không có chỉ định phải quản lý, điều trị nội trú bắt buộc tại bệnh viện hoặc đang trong thời gian chờ làm thủ tục thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc.

- Gia đình đồng ý nhận về quản lý, điều trị ngoại trú tại gia đình.

b) Hồ sơ, thủ tục điều trị ngoại trú tại gia đình

- Gia đình, người bị bệnh tâm thần viết cam kết tự nguyện và chịu trách nhiệm quản lý, chăm sóc, điều trị bệnh nhân.

- Bệnh viện nơi đang quản lý, điều trị, chăm sóc người bị bệnh tâm thần căn cứ vào tình hình sức khỏe và bệnh tật, hoặc quá trình giải quyết các thủ tục chuyển ra, xem xét, thống nhất với đơn vị quản lý người bị bệnh quyết định về việc cho ngoại trú tại gia đình.

- Đơn vị quản lý người bị bệnh tâm thần (cấp Trung đoàn và tương đương trở lên) cử người trực tiếp liên hệ với bệnh viện quân đội trong khu vực gần nơi bệnh nhân thường trú⁸ để đăng ký, làm thủ tục điều trị ngoại trú cho người bị bệnh tâm thần.

⁷ Cụm từ “cư trú” được thay thế bằng cụm từ “thường trú” theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

⁸ Cụm từ “cư trú” được thay thế bằng cụm từ “thường trú” theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

c) Hồ sơ đăng ký điều trị ngoại trú gồm:

- Giấy giới thiệu của đơn vị.
- Bản tóm tắt quá trình điều trị (chẩn đoán mức độ, giai đoạn, tình trạng sức khỏe, phác đồ thuốc đang dùng...) của bệnh viện đã quản lý, điều trị.
- Giấy cam kết của gia đình đề nghị được nhận người bị bệnh, tâm thần về quản lý, điều trị ngoại trú.

2. Hồ sơ, thủ tục đối với người bị bệnh tâm thần chuyển ra khỏi quân đội

Ngoài hồ sơ, thủ tục thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc theo quy định hiện hành, mỗi trường hợp còn có các giấy tờ sau:

a) Biên bản giám định y khoa bệnh tâm thần.

b) Hồ sơ bệnh án, các giấy tờ liên quan (nếu có) bản chính hoặc bản sao của cấp có thẩm quyền.

Hồ sơ lập thành 05 bộ: Đơn vị quản lý người bị bệnh tâm thần giữ 01 bộ, cá nhân hoặc đại diện hợp pháp của người bị bệnh tâm thần giữ 01 bộ; Phòng (Ban) Chính sách cấp trên 01 bộ; cơ quan nhân sự (theo phạm vi quản lý) 01 bộ; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (thành phố) 01 bộ, kèm theo công văn đề phối hợp bàn giao, theo dõi, quản lý và thực hiện các chế độ, chính sách đối với người bị bệnh tâm thần.

Chương III

KINH PHÍ BẢO ĐẢM VÀ TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Kinh phí bảo đảm và thanh, quyết toán

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện các chế độ quy định tại Thông tư này được trích trong quỹ Bảo hiểm xã hội và ngân sách quốc phòng hàng năm của đơn vị.

2. Các khoản ngân sách quốc phòng được hạch toán như sau:

a) Các khoản chi về tiền lương, phụ cấp, tiền ăn, chế độ thôi phục vụ tại ngũ, chi giám định y khoa, được hạch toán theo mục, tiểu mục, tiết mục, ngành tương ứng trong mục lục ngân sách nhà nước áp dụng trong quân đội theo quy định hiện hành.

b) Kinh phí hỗ trợ đối với người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày

Tiền hỗ trợ phục vụ chăm sóc và tiền hỗ trợ một lần khi thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc quy định tại Khoản 1, điểm b Khoản 2 Điều 5 được hạch toán vào Mục 7150 - Tiểu mục 7199 - Tiết mục 90 - Ngành 38 “Trợ cấp bệnh hiểm nghèo, bệnh cần phải chữa trị dài ngày”.

c) Kinh phí hỗ trợ đối với người bị bệnh tâm thần

- Tiền hỗ trợ người nhận quản lý, chăm sóc người bị bệnh tâm thần điều trị ngoại trú tại gia đình; hỗ trợ một lần, hỗ trợ hằng quý khi thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 10 Thông tư này được hạch toán vào Mục 7250, Tiểu mục 7255, Tiết mục 00, Ngành 00 “Trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và trợ cấp người phục vụ”.

- Việc thanh quyết toán chi phí khám, chữa bệnh tại cơ sở dân y thực hiện theo Quyết định số 105/2008/QĐ-BQP ngày 11 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng khi khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở dân y. Đối với công nhân viên chức quốc phòng thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

3. Đối với các đơn vị hạch toán: Kinh phí bảo đảm thực hiện việc hỗ trợ quy định tại Thông tư này được tính vào giá thành sản phẩm.

Điều 13. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Bộ Quốc phòng thống nhất quản lý các đối tượng bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần. Tổng cục Chính trị chỉ đạo Cục Chính sách - Xã hội⁹ chủ trì phối hợp với Cục Cán bộ/TCCT; Cục Quân lực/BTTM; Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật¹⁰ giúp Bộ kiểm tra, giám sát, quản lý và tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng

a) Chỉ đạo quán triệt, tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách quy định tại Thông tư này theo chức năng, thẩm quyền và phân cấp quản lý của Bộ Quốc phòng; tổ chức đưa người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần đi giám định tại Hội đồng giám định, y khoa theo quy định và tham dự họp Hội đồng (đối với người bị bệnh tâm thần). Trường hợp người bị bệnh, hiểm nghèo phải giám định tại gia đình, thì đơn vị quản lý người bị bệnh, đề nghị với Hội đồng giám định y khoa để thực hiện.

b) Chỉ đạo đơn vị thuộc quyền ký giấy giới thiệu người bị bệnh đến Hội đồng giám định y khoa đề nghị giám định bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần theo thẩm quyền; giới thiệu người bị bệnh tâm thần điều trị nội,

⁹ Cụm từ “Cục Chính sách” được thay thế bằng cụm từ “Cục Chính sách - Xã hội” theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹⁰ Cụm từ “Cục Quân y/Bộ Quốc phòng” được thay thế bằng cụm từ “Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật” theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

ngoại trú theo quy định. Khi nhận được kết luận của Hội đồng giám định, y khoa kết luận người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh, tâm thần không đủ sức khỏe phục vụ Quân đội, đơn vị quản lý người bị bệnh theo phân cấp, hoàn thành thủ tục, hồ sơ chuyển ra khỏi Quân đội và giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

c) Chỉ đạo đơn vị cấp sư đoàn và tương đương trở lên quản lý người bị bệnh tâm thần ra quyết định hỗ trợ hàng tháng (Mẫu số 04) và thực hiện chi trả tiền hỗ trợ hàng tháng đối với người nhận nuôi dưỡng người bị bệnh tâm thần điều trị ngoại trú tại gia đình ra quyết định hỗ trợ 1 lần (Mẫu số 05) và thực hiện chi trả tiền hỗ trợ 1 lần đối với người bị bệnh tâm thần khi chuyển ra khỏi Quân đội.

d) Chỉ đạo đơn vị quản lý người bị bệnh tâm thần

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (thành phố) thực hiện việc bàn giao người bị bệnh tâm thần chuyển ra khỏi Quân đội về gia đình nuôi dưỡng.

- Phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh chuyển đối tượng vào cơ sở Bảo trợ xã hội do Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh) quản lý hoặc Trung tâm điều dưỡng thương binh (nếu là người có công) do Sở Nội vụ quản lý theo địa bàn hoặc gần nơi thường trú, bảo đảm chặt chẽ, chu đáo, có sự chứng kiến của đại diện Ủy ban nhân dân xã, Ban chỉ huy quân sự xã và gia đình người bị bệnh tâm thần¹¹.

đ) Giới thiệu người bị bệnh hiểm nghèo đủ điều kiện nghỉ hưu, người bị bệnh tâm thần chuyển ra khỏi Quân đội đến Bộ chỉ huy quân sự các tỉnh (thành phố) thực hiện chế độ hỗ trợ hàng quý theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 5, điểm a Khoản 2 Điều 10 Thông tư này.

e) Hằng năm, tổng hợp số lượng người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần, báo cáo về Cục Chính sách - Xã hội¹², Cục Cán bộ/TCCT; Cục Quân lực/BTTM; Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật¹³ trước ngày 15/11.

g) Chỉ đạo cơ quan thuộc quyền dự toán ngân sách bảo đảm thực hiện chế độ chính sách đối với người bị bệnh và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

¹¹ Gạch đầu dòng thứ hai điểm d khoản 2 Điều 13 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹² Cụm từ “Cục Chính sách” được thay thế bằng cụm từ “Cục Chính sách - Xã hội” theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹³ Cụm từ “Cục Quân y/Bộ Quốc phòng” được thay thế bằng cụm từ “Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật” theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

h) Phối hợp giải quyết những vướng mắc, phát sinh.

3. Các bệnh viện Quân đội

a) Điều trị, quản lý người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần theo phân tuyến điều trị được giao.

b) Khám bệnh, cấp thuốc cho người bị bệnh tâm thần, bệnh cần chữa trị dài ngày theo chế độ quản lý, điều trị ngoại trú.

c) Thực hiện chế độ, chính sách theo quy định hiện hành đối với người bị bệnh nêu trên trong thời gian điều trị tại bệnh viện.

d) Làm thủ tục giám định y khoa đối với người bị bệnh tâm thần theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 9 Thông tư này; chuyển giao người bị bệnh không đủ sức khỏe phục vụ Quân đội theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa về đơn vị để giải quyết thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc.

4. Hội đồng giám định y khoa các cấp trong Quân đội

a) Trong thời gian 30 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ và công văn đề nghị giám định người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần do các cơ quan, đơn vị, bệnh viện chuyển đến theo thẩm quyền quy định tại Thông tư này, hoàn thành việc tổ chức giám định y khoa theo quy định. Trường hợp đặc biệt thì tổ chức cơ động đến giám định tại đơn vị hoặc gia đình người bị bệnh hiểm nghèo theo đề nghị của đơn vị quản lý người bị bệnh.

b) Trong thời gian không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng giám định y khoa kết luận, thông báo kết quả giám định người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần (bằng Biên bản giám định y khoa) đến đơn vị quản lý người bị bệnh.

c) Chủ tịch Hội đồng giám định y khoa chịu trách nhiệm về kết quả giám định y khoa đối với từng trường hợp cụ thể.

5. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (thành phố) trực thuộc Trung ương

a) Phối hợp với đơn vị quản lý người bị bệnh tâm thần, bàn giao về gia đình nuôi dưỡng khi người bị bệnh tâm thần chuyển ra khỏi Quân đội.

b)¹⁴ Chủ trì phối hợp với đơn vị quản lý người bị bệnh tâm thần chuyển ra ngoài Quân đội; liên hệ với Sở Y tế hoặc Sở Nội vụ các địa phương chuyển đối tượng có nhu cầu hoặc không có thân nhân nhận nuôi dưỡng vào các cơ sở Bảo trợ xã hội hoặc Trung tâm điều dưỡng thương binh (nếu là người có công) trên địa bàn hoặc gần nơi thường trú của đối tượng, bảo đảm chặt chẽ, chu đáo.

¹⁴ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

c) Tiếp nhận hồ sơ người bị bệnh hiểm nghèo đủ điều kiện nghỉ hưu, người bị bệnh tâm thần chuyển ra khỏi Quân đội; ra quyết định hỗ trợ hàng quý (Mẫu số 06) và thực hiện việc chi trả tiền hỗ trợ hàng quý theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 5 điểm a Khoản 2 Điều 10 Thông tư này.

d)¹⁵ Chủ động đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế và Sở Nội vụ các địa phương chỉ đạo các cơ quan chức năng kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

đ) Hằng năm, chủ trì lập dự toán kinh phí hỗ trợ chi trả cho các đối tượng theo quy định.

6. Các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng

a) Cục Chính sách - Xã hội/TCCT¹⁶

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định tại Thông tư này.

- Hướng dẫn cơ quan chính sách các đơn vị kiểm tra, phối hợp trong quá trình tổ chức thực hiện; theo dõi và thực hiện chính sách đối với các trường hợp đã ra khỏi Quân đội được hưởng hỗ trợ hàng quý.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Quân đội báo cáo Bộ Quốc phòng thống nhất với Bộ Nội vụ¹⁷, Bộ Y tế về việc tiếp nhận người bị bệnh tâm thần chuyển ra khỏi Quân đội vào các cơ sở Bảo trợ xã hội hoặc Trung tâm điều dưỡng thương binh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật¹⁸

- Trên cơ sở quy định của Bộ Y tế, căn cứ vào hoạt động đặc thù quân sự, xây dựng “Danh, mục bệnh, hiểm nghèo”, “Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày” báo cáo Bộ Quốc phòng quyết định.

¹⁵ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹⁶ Cụm từ “Cục Chính sách” được thay thế bằng cụm từ “Cục Chính sách - Xã hội” theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹⁷ Cụm từ “Lao động - Thương binh và Xã hội” được thay thế bằng cụm từ “Nội vụ” theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

¹⁸ Cụm từ “Cục Quân y/Bộ Quốc phòng” được thay thế bằng cụm từ “Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật” theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

- Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống quân y các cấp và các bệnh viện quân đội quản lý, điều trị, chăm sóc người bị bệnh (kể cả điều trị ngoại trú tại gia đình); công tác giám định y khoa; phối hợp thực hiện chế độ, chính sách đối với người bị bệnh theo quy định.

- Chỉ đạo cơ quan quân y các cấp phối hợp với các cơ quan quản lý nhân sự (cán bộ, quân lực) hoàn chỉnh hồ sơ giám định người bị bệnh trước khi giới thiệu đến Hội đồng giám định y khoa.

- Trong 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định của các đơn vị trực thuộc Bộ, chủ trì thẩm định, về tình hình bệnh tật và kết quả giám định đối với từng trường hợp bị bệnh hiểm nghèo; theo phạm vi quản lý, chuyển Cục Cán bộ/TCCT, Cục Quân lực/BTTM.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Tài chính/BQP lập dự toán, phân bổ kinh phí điều trị nội trú, ngoại trú và giám định y khoa cho các đơn vị. Phối hợp với các cơ quan liên, quan chỉ đạo việc củng cố, nâng cấp các bệnh viện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

c) Cục Cán bộ/TCCT, Cục Quân lực/BTTM

- Chỉ đạo cơ quan cán bộ, quân lực các đơn vị theo thẩm quyền quản lý người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, lập và hoàn chỉnh hồ sơ, phối hợp với cơ quan quân y cùng cấp báo cáo thủ trưởng đơn vị trước khi giới thiệu đến Hội đồng giám định y khoa cấp có thẩm quyền để giám định bệnh tật.

- Tiếp nhận hồ sơ người đủ điều kiện công nhận bị bệnh hiểm nghèo và kết quả thẩm định của Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật¹⁹, sau 15 ngày làm việc, thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ trình Thủ trưởng Bộ Quốc phòng ký quyết định, công nhận.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, đơn vị thuộc quyền giải quyết thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc đối với người bị bệnh không đủ sức khỏe phục vụ quân đội và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định,

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo, tổ chức đào tạo, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ bác sĩ, cán bộ, nhân viên làm nhiệm vụ quản lý, điều trị, chăm sóc người bị bệnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

¹⁹ Cụm từ “Cục Quân y/Bộ Quốc phòng” được thay thế bằng cụm từ “Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật” theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

d)²⁰ Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng, Cục Doanh trại/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan hướng dẫn lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người bị bệnh theo quy định tại Thông tư này.

Theo phạm vi, chức năng, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tiếp tục đầu tư, củng cố nâng cấp nhà ở, nơi điều trị, trang bị phương tiện, dụng cụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý, điều trị người bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần.

đ)²¹ (*Được bãi bỏ*)

7. Trách nhiệm của người bị bệnh

Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư này.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14. Quy định về chuyển tiếp

1. Đối với các trường hợp đã được Bộ Quốc phòng phê duyệt công nhận cán bộ bị bệnh hiểm nghèo theo Quy định tại Chỉ thị số 95/CT-BQP ngày 16/02/1994 của Bộ Quốc phòng, được thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

2. Các trường hợp đã được công nhận bị bệnh, hiểm nghèo, đã có kết luận bị bệnh tâm thần, hoặc bệnh cần chữa trị dài ngày, đã được giám định mất sức lao động 61% trở lên, không đủ sức khỏe phục vụ Quân đội thì giải quyết thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc; hoàn thành việc thực hiện trước ngày 01/10/2014.

3. Quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, tai nạn rủi ro mất sức lao động từ 61% trở lên thì thực hiện thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc. Khi thôi phục vụ tại ngũ, thôi việc được hưởng các chế độ quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 5 Thông tư này.

Điều 15. Hiệu lực thi hành²²

²⁰ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

²¹ Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại điểm e khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

²² Điều 19, Điều 20 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025, quy định như sau:

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2013; không đăng Công báo, không phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng.

“Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

2. Thay thế một số cụm từ sau:

a) Thay thế cụm từ “Lao động - Thương binh và Xã hội” bằng cụm từ “Nội vụ” tại các điều, khoản, điểm sau đây:

- Tại điểm b khoản 3 Mục II Thông tư liên tịch số 27/2004/TTLT-BQP-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2004 của Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 215/2003/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng trực tiếp làm công tác quản lý giáo dục, chăm sóc khám chữa bệnh hoặc đấu tranh với các đối tượng nhiễm HIV/AIDS;

- Tại Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 53/2024/TT-BQP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

b) Thay thế cụm từ “Cục Chính sách” bằng cụm từ “Cục Chính sách - Xã hội” tại các điều, khoản, điểm sau đây:

- Tại điểm a, điểm d khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 7 Thông tư số 06/2015/TT-BQP ngày 19 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định, hướng dẫn vận động đóng góp, quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa trong Bộ Quốc phòng;

- Tại khoản 1 Điều 5, khoản 2 Điều 8 Thông tư số 53/2024/TT-BQP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

3. Các mẫu giấy tờ là thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận của đối tượng chính sách trước ngày Thông tư này có hiệu lực mà chưa giải quyết xong thì tiếp tục được giải quyết theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực tại thời điểm nhận hồ sơ.

4. Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (khi có đủ điều kiện) theo quy định tại Thông tư này được thực hiện như sau:

a) Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ điện tử, kê khai mẫu đơn, tờ khai điện tử theo yêu cầu của hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến;

b) Tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập được kết nối, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia;

c) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính khai thác thông tin, dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin theo quy định pháp luật và bổ sung giấy tờ, tài liệu vào thành phần hồ sơ của cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, không yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp, xuất trình những giấy tờ, tài liệu này.

5. Đối với đối tượng công an nhân dân đề nghị hưởng chế độ theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg đã nộp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà chưa được xét duyệt, ra quyết định hưởng chế độ thì trách nhiệm, trình tự giải quyết thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực tại thời điểm nhận hồ sơ; trường hợp nộp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Công an theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 22/2025/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng.

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Bộ, ngành, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị) để xem xét, giải quyết./”.

2. Bãi bỏ các văn bản sau:

a) Chỉ thị số 95/CT-BQP ngày 16/02/1994 của Bộ Quốc phòng về việc chăm sóc đối với cán bộ mắc bệnh hiểm nghèo.

b) Thông tư số 110/2009/TT-BQP ngày 11/11/2009 của Bộ Quốc phòng quy định về quản lý, điều trị và chế độ, chính sách đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng mắc bệnh tâm thần.

c) Khoản 3 Điều 6 Quyết định số 149/2002/QĐ-BQP ngày 15/10/2002 của Bộ Quốc phòng về việc quy định chế độ nghỉ của sĩ quan tại ngũ; Khoản 3 Điều 6 Quyết định số 126/2002/QĐ-BQP ngày 16/9/2002 của Bộ Quốc phòng về chế độ nghỉ của công nhân viên chức quốc phòng.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, chỉ huy các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách - Xã hội²³/TCCT) để xem xét, giải quyết. 

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: **33** /VBHN-BQP

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày **24** tháng **02** năm 2026

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Nguyễn Văn Gấu

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các đ/c Lãnh đạo BQP;
- BTM, TCCT;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- C79, C20, C41, C56, C12, C13, C85, C29⁽⁰⁵⁾, C37;
- Công TTĐT BQP (để đăng tải);
- Lưu: VT, NCTH.

²³ Cụm từ “Cục Chính sách” được thay thế bằng cụm từ “Cục Chính sách - Xã hội” theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

Phụ lục
CÁC MẪU QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, ĐIỀU TRỊ, CHĂM SÓC
GIẢI QUYẾT CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ BỆNH HIỂM NGHÈO,
BỆNH CẦN CHỮA TRỊ DÀI NGÀY, BỆNH TÂM THẦN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26/8/2013
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)*

SỐ TT	NỘI DUNG MẪU	SỐ MẪU	GHI CHÚ
I	ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ BỆNH HIỂM NGHÈO, BỆNH CẦN CHỮA TRỊ DÀI NGÀY		
1	Công văn đề nghị giám định y khoa bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày	Mẫu số 01	
2	Công văn đề nghị công nhận người bị bệnh hiểm nghèo	Mẫu số 02	
3	Quyết định công nhận người bị bệnh, hiểm nghèo của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Mẫu số 03	
II	ĐỐI VỚI BỊ BỆNH TÂM THẦN		
1	Quyết định về việc hỗ trợ hàng tháng	Mẫu số 04	
2	Quyết định về việc hỗ trợ một lần	Mẫu số 05	
3	Quyết định về việc hỗ trợ hàng quý	Mẫu số 06	

**Mẫu số 01 - Công văn đề nghị giám định y khoa bệnh hiểm nghèo, bệnh cần
chữa trị dài ngày**

.....(1)
.....(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....
V/v đề nghị giám định người bị bệnh
hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

Kính gửi:

Căn cứ Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26 tháng 8 năm 2013 của Bộ Quốc phòng quy định về quản lý, điều trị, chăm sóc, giải quyết chính sách đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần.

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp quá trình điều trị của quân y đơn vị và các giấy tờ liên quan đến quá trình điều trị (kèm theo).

(2)..... đề nghị Hội đồng giám định khoanhư sau:

Đồng chí: ; Năm sinh:

Nhập ngũ (tuyển dụng):.....

Cấp bậc, mức lương:.....

Chức vụ:.....

Đơn vị:

Nguyên quán:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Thời gian bị bệnh:.....; thời gian điều trị:

Tình trạng bệnh tật hiện nay (*ghi tóm tắt theo báo cáo kèm theo*):

.....

.....

Giấy tờ kèm theo gồm:

.....

Đề nghị Hội đồng giám định y khoa tiếp nhận hồ sơ, tổ chức giám định theo quy định, sớm thông báo kết quả về đơn vị để thực hiện chính sách./.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu: VT,..... b.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Mẫu này dùng cho đơn vị quản lý người bị bệnh.

(1) Đơn vị cấp trên trực tiếp.

(2) Đơn vị đề nghị.

Mẫu số 02 - Công văn đề nghị công nhận người bị bệnh hiểm nghèo

BỘ QUỐC PHÒNG
.....(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....
V/v trình ký quyết định công nhận
cán bộ bị bệnh hiểm nghèo

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

Kính gửi: Thủ trưởng Bộ Quốc phòng

Căn cứ Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26 tháng 8 năm 2013 của Bộ Quốc phòng quy định về quản lý, điều trị, chăm sóc, giải quyết chính sách đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần.

Căn cứ Biên bản kết luận của Hội đồng giám định y khoa.....(kèm theo).

(1)..... đề nghị Thủ trưởng Bộ Quốc phòng ký quyết định công nhận cán bộ bị bệnh hiểm nghèo cho đồng chí (danh sách kèm theo) được hưởng chế độ bị bệnh hiểm nghèo theo quy định.

Trình Thủ trưởng Bộ Quốc phòng ký quyết định để đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT,....,.... b.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: (1) Đơn vị cấp trực thuộc Bộ.

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-BQP

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận người bị bệnh hiểm nghèo

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26 tháng 8 năm 2013 của Bộ Quốc phòng quy định về quản lý, điều trị, chăm sóc, giải quyết chính sách đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần.

Xét Tờ trình số:..... /TTr -ngày.....tháng.....năm..... của.....

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Công nhận người bị bệnh hiểm nghèo đối với:

Đồng chí:; Cấp bậc, mức lương:

Chức vụ:.....

Đơn vị:

Thời gian được hưởng chế độ, chính sách người bị bệnh hiểm nghèo từ ngày.....tháng.....năm 20....

Điều 2.

Thủ trưởng, đơn vị có liên quan và đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;

-

- Lưu: VT,.... b.

BỘ TRƯỞNG

Mẫu số 04 - Quyết định về việc hỗ trợ hàng tháng

.....(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../-.....

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc hỗ trợ hàng tháng theo Thông tư số...../2013/TT-BQP
ngày...../...../2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng**

..... (2)

Căn cứ Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26 tháng 8 năm 2013 của Bộ Quốc phòng quy định về quản lý, điều trị, chăm sóc, giải quyết chính sách đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần;

Căn cứ vào đơn đề nghị của thân nhân người bị bệnh tâm thần;

Theo đề nghị của (3)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện hỗ trợ hàng tháng đối với thân nhân đồng chí:

.....Năm sinh:

Ngày nhập ngũ (tuyển dụng); Cấp bậc, mức lương:

Chức vụ:.....

Đơn vị:.....

Là quân nhân, CNVQP, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh tâm thần được gia đình nhận về quản lý, điều trị ngoại trú tại gia đình theo Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26 tháng 8 năm 2013 của Bộ Quốc phòng.

Số tiền hỗ trợ: đồng/tháng

(Bằng chữ:)

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

-

-

-

- Lưu:..... b.

.....(2)

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: (1) Đơn vị cấp trên trực tiếp.

(2) Đơn vị cấp Sư đoàn và tương đương trở lên.

(3) Đơn vị cấp Trung đoàn và tương đương.

Mẫu số 05 - Quyết định về việc hỗ trợ một lần

.....(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-.....

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ một lần theo Thông tư số 157/2013/TT-BQP

Ngày 26/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

.....(2)

Căn cứ Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26 tháng 8 năm 2013 của Bộ Quốc phòng quy định về quản lý, điều trị, chăm sóc, giải quyết chính sách đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần;

Căn cứ Biên bản giám định y khoa bệnh tâm thần số...../BBGD-HĐ ngày... tháng.....năm 20.... của Hội đồng giám định y khoa bệnh tâm thần

Theo đề nghị của(3)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện hỗ trợ một lần đối với đồng chí:

..... Năm sinh:

Ngày nhập ngũ (tuyển dụng).....; Cấp bậc, mức lương:

Chức vụ:

Đơn vị:.....

Quê quán:

Nơi²⁴ thường trú:

Nghỉ hưu, bệnh binh, phục viên, xuất ngũ, thôi việc:

Là quân nhân (CNVCQP), người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý thuộc đối tượng hỗ trợ một lần theo Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26 tháng 8 năm 2013.

Số tiền hỗ trợ 1 lần: đồng.

(Bằng chữ:)

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

.....(2)

-

(Ký tên, đóng dấu)

-

- Lưu:,...;.... b.

Ghi chú: (1) Đơn vị cấp trên trực tiếp.

(2) Đơn vị cấp Sư đoàn và tương đương trở lên.

(3) Đơn vị cấp Trung đoàn và tương đương.

²⁴ Cụm từ “đăng ký hộ khẩu” được bãi bỏ theo quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.

Mẫu số 06 - Quyết định về việc hưởng chế độ hỗ trợ hàng quý

.....(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-....., ngày.....tháng.....năm 20.....

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc hỗ trợ hàng quý theo Thông tư số 157/2013/TT-BQP
Ngày 26/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng**

.....(2)

Căn cứ Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26 tháng 8 năm 2013 của Bộ Quốc phòng quy định về quản lý, điều trị, chăm sóc, giải quyết chính sách đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý bị bệnh hiểm nghèo, bệnh cần chữa trị dài ngày, bệnh tâm thần;

Căn cứ Biên bản giám định y khoa bệnh tâm thần số...../BBGD-HĐ ngày... tháng.....năm 20.... của Hội đồng giám định y khoa bệnh tâm thần

Theo đề nghị của Chủ nhiệm chính trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện hỗ trợ hàng quý đối với đồng chí:

..... Năm sinh:

Ngày nhập ngũ (tuyển dụng).....; Cấp bậc, mức lương:

Chức vụ:

Đơn vị:.....

Quê quán:

Nơi²⁵ thường trú:

Nghỉ hưu, bệnh binh, phục viên, xuất ngũ, thôi việc:

Là quân nhân (CNVCQP, người làm việc trong tổ chức cơ yếu do Quân đội quản lý) thuộc đối tượng hỗ trợ hàng quý theo Thông tư số 157/2013/TT-BQP ngày 26 tháng 8 năm 2013.

Số tiền hỗ trợ:.....đồng/quý.

(Bằng chữ:))

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:(2)

-; (Ký tên, đóng dấu)

-;

- Lưu:..... b.

Ghi chú: (1) Đơn vị cấp trên trực tiếp;

(2) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố.

²⁵ Cụm từ “đăng ký hộ khẩu” được bãi bỏ theo quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 103/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên tịch, Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về lĩnh vực chính sách, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2025.